TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Trị, ngày 20 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 206/2026/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị K**, sinh năm 1999; Số căn cước công dân: 045199008056; Nơi cư trú: Thôn R, xã Đ, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Ông **Hồ Văn D**, sinh năm 2001; Số căn cước công dân: 045201002439; Nơi cư trú: Thôn R, xã Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hồ Thị K và ông Hồ Văn D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị K và ông Hồ Văn D thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 12/2022, ngày 19/4/2022 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị).*

2.2. Về con chung: Bà Hồ Thị K và ông Hồ Văn D có 01 con chung là cháu Hồ Minh K1, sinh ngày 26/11/2020. Khi ly hôn giao cháu Hồ Minh K1 cho ông Hồ Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Hồ Thị K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Hồ Thị K có quyền thăm nom con, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở bà Hồ Thị K thực hiện quyền này.

2.3. Về tài sản chung: Bà Hồ Thị K và ông Hồ Văn D đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà Hồ Thị K thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E số 0000640 ngày 01/10/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

Trả lại cho bà Hồ Thị K số tiền chênh lệch là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 7;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Đakrông, tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Ngọc